

Số: 06 /2025/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 25 tháng 07 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 07 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 120/TLST – DS, ngày 09 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Nn.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường t, quận b, Thành phố Hà Nội.

Nay thuộc: Số 02 Láng Hạ, phường g, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T - Giám đốc Ngân hàng Nn chi nhánh B.

Địa chỉ: QL 14, Thị Trấn đ, huyện b, tỉnh Bình Phước.

Nay thuộc: thôn Hòa Đồng, xã b, tỉnh Đồng Nai.

Người được ủy quyền lại: Ông Trương Văn Đ.

Bị đơn:Chị Thị Ph, sinh năm 1990

Anh Điều M, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn Sơn Thọ, xã t, huyện b, tỉnh Bình Phước (cũ).

Nay thuộc: thôn Sơn Thọ, xã t, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bị đơn chị Thị Ph và anh Điều M đồng ý liên đới trả nguyên đơn Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam – Chi nhánh Bù Đăng số tiền nợ gốc 200.000.000đồng, tiền lãi tính đến ngày 05/05/2025 là 9.500.000đ và kể từ ngày 05/05/2025 thì bị đơn tiếp tục trả tiền lãi, mức lãi theo như hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả nợ xong, thời hạn trả nợ tiền gốc và lãi cuối cùng ngày 16/09/2025.

Trường hợp chị Phương và anh Minh không trả hoặc trả không đúng theo thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản đã đăng ký giữ hộ để đảm bảo theo Sổ

vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn của chị Phương và anh Minh là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, chủ sử dụng ông Điều M, bà Thị Ph, thửa đất số 05. tờ bản đồ 09, diện tích 4278,0m², tọa lạc tại thôn Sơn Lập, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (cũ). Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước (cũ) ký ngày 23/12/2012, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05022.

Nguyên đơn đồng ý với ý kiến của bị đơn.

2/ Về án phí: Số tiền án phí là 5.237.500 bị đơn chị Thị Ph và anh Điều M đồng liên đới đồng ý liên đới nhận nộp.

Thị hành án dân sự tỉnh Đồng Nai hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.237.500, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0009781 ngày 09/05/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (cũ).

3. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN